ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHI LĂNG BẮC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 332/KH-UBND	*Chi Lăng Bắc, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc năm 2023

A. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về việc tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Chương trình hành động số 96-CTr/TU, ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về "Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030";

Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình "Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030"; Nghị quyết số 08/2020/ND-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về

việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình "Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030";

Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030";

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0;

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết "Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Đề án số 03/ĐA-HU, ngày 14/01/2021 của Huyện uỷ Thanh Miện về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2020 - 2025;

- Kế hoạch số 54/KH-HU, ngày 27/10/2021 của Huyện Uỷ Thanh Miện về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 26/3/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Thanh Miện;

- Kế hoạch số 3521/KH-UBND ngày 23/11/2021 của UBND huyện Thanh Miện về việc thực hiện Nghị quyết "Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn huyện Thanh Miện;

- Kế hoạch số 2473/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Thanh Miện về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Thanh Miện.

- Kế hoạch số 3115 /KH-UBND ngày 31 /12/2022 của UBND huyện về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Miện năm 2023;

- Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 13/9/2021 của UBND xã về việc thực hiện Nghị quyết "Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025,định hướng đến năm 2030" trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc;

- Kế hoạch số 250 /KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND xã về triển khai phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc;

B. KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC NĂM 2022

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Để thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc, cấp ủy, chính quyền xã Chi Lăng Bắc đã tích cực triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên đồng thời xây dựng và triển khai thực hiện một số văn bản liên quan đến việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể như sau:

- Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 13/9/2021 của UBND xã Chi Lăng Bắc về việc thực hiện Nghị quyết "Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025,định hướng đến năm 2030" trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc;

- Kế hoạch số 250 /KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND xã Chi Lăng Bắc về triển khai phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc;

- Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 14/4/2022 về phát triển kinh tế số, xã hội số xã Chi Lăng Bắc năm 2022;

- Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã Chi Lăng Bắc về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc năm 2022;

-Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 29/3/2022 về rà soát , đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc năm 2022;

-Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 25/3/2022 về tiếp tục đẩy mạnh thủ tục , trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động bộ phận Một cửa của xã năm 2022;

-Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 31/3/2022 về Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc năm 2022

- Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Uỷ ban nhân dân xã Chi Lăng Bắc về ban hành Quy chế phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn tại bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của Uỷ ban nhân dân xã Chi Lăng Bắc về ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn xã;

- Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 14/04/2022 của Uỷ ban nhân dân xã Chi Lăng Bắc Thành lập Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng xã Chi Lăng Bắc;

- Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 14/04/2022 của Uỷ ban nhân dân xã Chi Lăng Bắc Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng thôn trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc;

- Thông báo số 27/TB-UBND ngày 20/01/2022 của UBND xã Chi Lăng Bắc về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng

quản lý của Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã;

-Báo cáo số 292/BC-UBND ngày 09/12/2022 của UBND xã Chi Lăng Bắc về Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022;

-Báo cáo số 330 /BC-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Chi Lăng Bắc về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc năm 2022

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước từng bước được đầu tư, cơ bản đáp ứng được nhu cầu phục vụ công tác quản lý Nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện, cụ thể:

- Xã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng chính quyền điện tử; 100% các phòng ban có mạng nội bộ (LAN) và có đường truyền internet riêng rẽ; tỷ lệ cán bộ công chức có máy tính đạt 100%; máy chủ đặt tại Bộ phận một cửa xã Chi Lăng Bắc; tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức đạt 100%. Xã có 01 máy photo được thuê đặt tại phòng một cửa ; Trang thông tin điện tử của xã được kết nối với trang thông tin điện tử của huyện. Tên miền: Chilangbac.thanhmien.haiduong.gov.vn Có 2 hệ thống họp trực tuyến: 01 đường truyền đặt tại Phòng họp tầng 3 của UBND xã, 01 đường truyền đặt tai Trung tâm Nhà Văn hoá xã;

2. Hạ tầng về nhân lực CNTT

- UBND xã bố trí công chức Văn phòng HĐND- UBND đầu mối làm kiêm nhiệm công nghệ thông tin.

- Đội ngũ cán bộ, công chức đều có trình độ tin học chuẩn trở lên, sử dụng thành thạo các phần mềm soạn thảo văn bản và phần mềm chuyên ngành để phục vụ công tác chuyên môn;

- Công tác đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức đã được tích cực triển khai: UBND xã đã chỉ đạo cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn chuyển đổi số, CCTTHC do tỉnh, huyện tổ chức, bên cạnh đó đào tạo tại cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng các hệ thống thông tin; Tham gia tập huấn, đào tạo sử dụng chữ ký số chuyên dùng cho lãnh đạo, cán bộ, công chức của chuyên môn UBND cấp xã do huyện tổ chức và tập huấn đào tạo tại cơ quan sử dụng chữ ký số hiệu quả; tham gia tập huấn bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng. Ngoài ra, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước

3.1. Trang thông tin điện tử

- Trang thông tin điện tử UBND xã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử và được kết nối với Cổng thông tin điện tử của huyện;

- Trang thông tin điện tử của xã đã được nâng cấp công nghệ từ sharepoint 2013 lên sharepoint 2016. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của cơ quan ; địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ được đăng tải công khai.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành đều được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- 100% các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến được công khai.

- Các Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan. Quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan. Thông tin về danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật và Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán cũng đều đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử.

3.2. Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp đã được triển khai đồng bộ, đảm bảo kết nối gửi nhận liên thông văn bản điện tử giữa các đơn vị trên địa bàn huyện, tỉnh và đã được kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Hiện nay, 100% các văn bản đi, đến trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước của xã, huyện đều được sử dụng chữ ký số thực hiện qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

- 100% văn bản điện tử đã có ký số trên phần mềm quản lý văn bản (trừ văn bản mật) (UBND xã tính đến thời điểm ngày 23/12/2022 là 414 văn bản).

3.3. Hệ thống thư điện tử công vụ

Hệ thống thư điện tử công vụ đã được đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản trong các cơ quan Nhà nước. Đến nay, đã được cấp tài khoản thư điện tử công vụ cho 01 cơ quan UBND xã và 13 cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã. 100% cán bộ, công chức sử dụng hòm thư công vụ và UBND xã đưa vào sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc.

3.4. Ứng dụng Chữ ký số

Chữ ký số: Đã được cấp 13 Chữ ký số USB Token cho Lãnh đạo UBND xã và cá nhân là công chức chuyên môn thuộc UBND xã. 100% Cơ quan UBND xã và công chức chuyên môn được cấp Chữ ký số đã thực hiện trên phần mềm Quản lý văn bản và hệ thống báo cáo quốc gia.

3.5. Chế độ báo cáo trực tuyến trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh

-100% công chức chuyên môn của UBND xã thực hiện ký số báo cáo kết quả KSTTHC các quý trên hệ thống phần mềm: https://baocaochinhphu.gov.vn đúng thời hạn.

- Đài truyền thanh xã thực hiện báo cáo thống kê số liệu đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động quý I, II,III, IV năm 2022 trên hệ thống phần mềm https://qlttcs.mic.gov.vn đúng thời hạn.

3.6. Các phần mềm chuyên ngành

UBND xã phối hợp với Sở, phòng, ban, ngành liên quan xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng phầm mềm chuyên ngành thống nhất trên quy mô toàn tỉnh, cụ thể:

- Tài chính, Kế toán : Hệ thống phần mềm kế toán; hệ thống tổng hợp số liệu thu chi ngân sách Nhà nước, hệ thống cấp mã số quan hệ ngân sách và mã số dự án đầu tư, hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý tài sản công;

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: Cơ sở dữ liệu dùng chung trong ngành giáo dục, Hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh đầu cấp;

- Ngành Y tế: Hệ thống phần mềm quản lý bảo hiểm, phần mềm quản lý y tế cơ sở;

- Địa chính và Môi trường: Phần mềm Hệ thống thông tin đất đai;

- Tư pháp: Hệ thống phần mềm quản lý hộ tịch; lý lịch tư pháp;

- Lao động, Thương binh và Xã hội: Hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách;

- Đảng ủy, Nội vụ: Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm chấm điểm cải cách hành chính;

4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Hệ thống "Một cửa điện tử" và Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hải Dương đã được UBND xã triển khai thực hiện. Hiện nay, trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh đang tích hợp 66 thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 3 và 44 thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 4

- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả theo cơ chế "Một cửa" đã ứng dụng phần mềm hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế Một cửa (http://motcua.haiduong.gov.vn) phát huy hiệu quả, tạo thuận lợi cho người dân và lãnh đạo các phòng, ban trong việc kiểm tra, giám sát công chức thực thi công vụ và nâng cao tính công khai, minh bạch; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn ngày được tăng lên. Việc tiếp nhận và trả hồ sơ TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Bộ phận Một cửa xã được tích cực triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Kết quả cụ thể: (từ 15/12/2021 đến 15/12/2022),

Năm 2022 Bộ phận Một cửa xã đã tiếp nhận 5.109 hồ sơ thủ tục hành chính; trả trước hạn, đúng hạn 5098, đạt 100% hồ sơ thủ tục hành chính, không có hồ sơ quá hạn; hồ sơ đang giải quyết trong hạn là 11 hồ sơ.

Kết quả hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: đạt: 3410/5109=66,7%

Kết quả Số hóa hồ sơ TTHC: Số hóa đầu vào đạt: 3245/5109=63,52%; số hóa đầu ra kết quả đạt: 2217/5098=43.49%

- Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính là 586 hồ sơ.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền;

- Trên 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành

chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

5. Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

Cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên cập nhật kiến thức về CNTT cần thiết như: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/), Cổng dịch vụ công Hải Dương (https://dichvucong.hai duong.gov.vn/), Cổng dịch vụ công Bộ Công an, cài đặt phần mềm VNeID... để thanh toán nghĩa vụ tài chính trực tuyến, nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; chứng thực bản sao điện tử.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các giải pháp về đảm bảo an toàn thông tin như: giải pháp chống vi rút và thư rác cho hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; ban hành các văn bản hướng dẫn gửi các cơ quan, đơn vị trong tỉnh để cảnh báo về các nguy cơ tấn công gây mất an toàn thông tin để đưa ra các biện pháp khắc phục; tổ chức diễn tập về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng để có kỹ năng sẵn sàng ứng phó sự cố cho các hệ thống thông tin,...

Hiện nay UBND xã đã cài Hệ thống phòng chống mã độc (Bkav Endpoint AI) trên máy tính. Hệ thống này có khả năng bảo vệ an toàn tối đa cho từng máy tính cũng như trên toàn hệ thống mạng trước những nguy cơ về virus, trojan, rootkit, spyware, adware...; đồng thời, tích hợp chức năng thống kê, báo cáo giúp quản trị mạng sẽ luôn nắm được thông tin tổng quan cũng như chi tiết mới nhất về tình hình virus máy tính trong toàn hệ thống nhằm đưa ra các phương án xử lý chính xác và kịp thời, ngăn chặn tối đa các nguy cơ có thể ảnh hưởng tới hệ thống. Ngoài ra, hệ thống đã được kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia nhằm tổng hợp báo cáo tình trạng mã độc trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc.

7. Đánh giá chung

Trong năm 2022, đẩy mạnh triển khai Kế hoạch 322/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã Chi Lăng Bắc về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc năm 2022; tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước đã có biến chuyển; các đơn vị đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý Nhà nước như sử dụng văn bản điện tử, thư công vụ, trang thông tin điện tử để trao đổi thông tin và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, coongh chức đã cơ bản triển khai các nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch đề ra, đạt khoảng 95% nội dung Kế hoạch.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin còn một số khó khăn, hạn chế cơ bản sau:

1- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin chưa đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên có sự thay đổi; các văn bản hướng dẫn của cấp trên còn một số nội dung chưa cụ thể dẫn tới khó triển khai thực hiện.

2- Kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra; nhà làm việc và các trang bị vật chất, kỹ thuật của Bộ phận một cửa tại xã chưa đáp ứng yêu cầu.

3- Một số cơ quan, đơn vị chưa tích cực triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin; còn một số cán bộ, công chức chưa theo kịp yêu cầu thực hiện nhiệm vụ qua ứng dụng CNTT.

4- Vấn đề đảm bảo an toàn, an ninh thông tin còn chưa được chú trọng, chưa có cán bộ chuyên trách về an toàn an ninh thông tin.

5- Chỉ số đánh giá về mức độ Chính quyền điện tử đối với UBND xã còn thấp do các địa phương chưa thực sự tích cực, chủ động trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử.

6- Còn một bộ phận người dân chưa tiếp cận được CNTT, chưa có điều kiện trang bị máy tính, điện thoại thông minh và kết nối internet; chưa tự thực hiện được việc giải quyết TTHC qua trực tuyến. Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp tham gia giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích chưa nhiều.

IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thời gian tới, UBND xã Chi Lăng Bắc có một số kiến nghị, đề xuất sau:

1- UBND tỉnh, huyện cần có cơ chế hỗ trợ địa phương về kinh phí để đầu tư nâng cấp hoặc xây mới và trang bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thiuật cho nhà làm việc Bộ phận Một cửa của cấp xã.

2- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các ngành chức năng xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT cho các đối tượng liên quan (cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân,...).

C. KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN AN NINH MẠNG NĂM 2023

I. MỤC TIÊU NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, anh ninh thông tin.

- Phấn đấu đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đủ về số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Thực hiện 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;

- 100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo.

- 100% văn bản chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã và các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn trong công việc.

- 70% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; UBND cấp xã báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của huyên, tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 60% các hệ thống thông tin từ cấp độ 3 trở lên được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc.

2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

- 80% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

Đảm bảo UBND xã bố trí cán bộ đầu mối theo dõi, vận hành hệ thống công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp; triển khai xây dựng Trung tâm giám sát an toàn an ninh mạng SOC.

- Xác định và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và thông tin huyện thực hiện:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và Trung tâm dữ liệu tỉnh đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử và đô thị thông minh.

- Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Hải Dương.

- Xây dựng Trung tâm An ninh không gian mạng (SOC).

- Xây dựng hệ thống camera tập trung cho giao thông, công an, trường học, bệnh viện, trung tâm hành chính công, ….

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các phòng làm việc đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn tỉnh theo quy định.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc

- Duy trì, cập nhật kịp thời các hoạt động trên Trang thông tin điện tử của UBND cấp xã.

- Duy trì, vận hành hệ thống Thư điện tử công vụ.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động.

- Xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện, Phòng Văn hóa, thông tin huyện:

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của xã nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các dịch vụ công trực tuyến tích hợp lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung cho UBND cấp xã.

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm

thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình "4 lớp".

III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh, huyện về lĩnh vực công nghệ thông tin; ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.

2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, huyện và nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

3. Giải pháp triển khai

- Triển khai trên địa bàn xã Đề án số 03/ĐA-HU, ngày 14/01/2021 của Huyện uỷ Thanh Miện về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2020 - 2025;

- Kế hoạch số 3521/KH-UBND ngày 23/11/2021 của UBND huyện Thanh Miện về việc thực hiện Nghị quyết "Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn huyện Thanh Miện;

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin tại UBND xã, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tổ chức đánh giá, xếp hạng chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin của cấp xã.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng công nghệ thông tin trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc hoạt động ứng dụng CNTT trong các bộ phận chuyên môn cơ quan nhà nước.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị mình.

4. Giải pháp tổ chức

- Tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin; Ban chỉ đạo Chuyển đổi số; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số.

- Tăng cường số lượng cán bộ công nghệ thông tin nhằm vận hành thông suốt các ứng dụng và đảm bảo an toàn thông tin.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí: Do UBND huyện hỗ trợ và cân đối của UBND xã để từng bước triển khai, thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chuyên môn thuộc UBND xã, có trách nhiệm căn cứ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 của cơ quan, đơn vị và chuyên môn của mình, tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả và báo cáo kết quả về Văn Phòng HĐND- UBND đầu mối để tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

2. Văn hoá và Thông tin tham mưu cho UBND xã tổ chức triển khai thực Kế hoạch; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và tổng hợp, báo cáo UBND xã.

3. Tài chính-Kế toán có trách nhiệm tham mưu với UBND xã bố trí kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Chi Lăng Bắc năm 2023. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, công chức chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Công chức Văn hoá và Thông tin để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Phòng Thông tin và Thông tin huyện (*để b/c*);
- TTr Đảng uỷ, LĐ HĐND xã (*để b/c*);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các công chức chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Đài truyền thanh xã;
-Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP; VH .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đoàn Minh Đức